

Số: 37/2024/QĐST-HNGĐ

Tân Uyên, ngày 27 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 74/2024/TLST-HNGĐ, ngày 18 tháng 7 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Chị Lương Thị H, sinh năm 1999.

Địa chỉ: Bản H, thị trấn T, huyện T, tỉnh Lai Châu.

Bị đơn: Anh La Văn H1, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Bản H, thị trấn T, huyện T, tỉnh Lai Châu.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 54, 55, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 8 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 8 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lương Thị H và anh La Văn H1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau.

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Lương Thị H và anh La Văn H1 thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Chị Lương Thị H và anh La Văn H1 có 01 con chung là La Tuấn K, sinh ngày 16/01/2023. Chị Lương Thị H và anh La Văn H1 thoả thuận, thống nhất, sau khi ly hôn:

Chị Lương Thị H là người trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo

dục con chung La Tuấn K, sinh ngày 16/01/2023 cho đến khi trưởng thành, đủ 18 tuổi.

Anh La Văn H1 có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

2.3. Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Lường Thị H không yêu cầu anh La Văn H1 phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

2.4. Về chia tài sản chung: Tài sản chung, nợ chung, cho vay chung chị Lường Thị H và anh La Văn H1 đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Về án phí: Nguyên đơn chị Lường Thị H và bị đơn anh La Văn H1 mỗi người phải chịu 75.000 đồng (*Bảy mươi lăm nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Chị Lường Thị H tự nguyện nộp toàn bộ án phí của vụ án bao gồm cả phần án phí mà anh La Văn H1 phải chịu. Tổng cộng chị Lường Thị H phải chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Xác nhận chị Lường Thị H đã nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai số: 0000931 ngày 18/7/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu. Nay trả lại cho chị Lường Thị H 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Tân Uyên;
- Chi cục THADS huyện Tân Uyên;
- UBND T² Tân Uyên, Tân Uyên, Lai Châu;
- Nguyên đơn, bị đơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Dương Thanh Bắc